

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng
ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng kính trình Hội đồng nhân dân thành phố dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 13/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW; Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng.

1.2. Cơ sở pháp lý

Khoản 1 Điều 21 Luật Phí và lệ phí số 89/2025/QH15 quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền”.

Điểm b khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định: Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí;...*”.

Điểm e khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật;...*”.

Điểm b, c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15): Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định “*Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*” (điểm b); “*Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp*” (điểm c).

Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí quy định tổ chức thu phí, lệ phí có trách nhiệm xây dựng đề án thu phí, lệ phí gồm phương thức cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí, dự kiến mức thu, căn cứ xây dựng mức thu,...

Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã “*Tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và cấp hoặc từ chối cấp đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật*”.

Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã quy định: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và cấp hoặc từ chối cấp đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Khoản 3 Điều 36 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính quy định “*Các nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện được quy định tại Điều 7 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP do Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thực hiện*”.

Điều 4 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực

quản lý nhà nước của Bộ Tài chính quy định: “*Tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính phải nộp phí, lệ phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí thì nộp phí, lệ phí khi có đề nghị giải quyết thủ tục hành chính cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trừ các trường hợp được miễn phí, lệ phí khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật. Người nộp phí, lệ phí được lựa chọn thực hiện nộp phí, lệ phí bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến qua các cổng dịch vụ công của cơ quan quản lý nhà nước*”.

Khoản 7 Điều 3 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định Danh mục các khoản lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh bao gồm *Lệ phí đăng ký kinh doanh*.

Điểm g khoản 2 Điều 5 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định “*Lệ phí đăng ký kinh doanh là khoản thu khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (bao gồm cả giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã)*”.

2. Cơ sở thực tiễn

Sau khi thành phố Hải Phòng hoàn thành việc sáp nhập với tỉnh Hải Dương từ ngày 01/7/2025, mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố đang áp dụng theo phạm vi địa giới hành chính của 02 địa phương cũ trước khi sáp nhập, căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

- *Về nội dung thu lệ phí đăng ký kinh doanh khi thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích:* Phía Tây thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, phía Đông thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng. Theo đó, mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh tại 02 Nghị quyết này là khác nhau.

- *Về nội dung thu lệ phí đăng ký kinh doanh khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến:* Phía Tây thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 10/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025 với mức thu là 0 đồng/01 lần cấp, phía Đông thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 17/6/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2026 với mức thu là 0 đồng/01 lần cấp.

Như vậy, với cùng một đối tượng nộp lệ phí đăng ký kinh doanh đang tồn tại các mức thu lệ phí khác nhau đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực

[Handwritten signature]

tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng sau sáp nhập. Mức lệ phí đăng ký kinh doanh khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến mặc dù đồng nhất là 0 đồng/01 lần cấp nhưng lại đang khác nhau về thời gian áp dụng giữa các địa bàn cấp xã.

Để đạt mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân theo định hướng của Bộ Chính trị, nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số quốc gia, giảm chi phí cho người dân, khuyến khích thành lập và phát triển các hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến trong giai đoạn 2026-2031, thống nhất mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng sau sáp nhập, thống nhất thời hạn thi hành đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến về đăng ký kinh doanh thì việc ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng, là có cơ sở pháp lý và cần thiết, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Cụ thể hoá Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng.

Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số quốc gia, giảm chi phí cho người dân, khuyến khích phát triển các hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến trong giai đoạn 2026-2031.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo đúng quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

Nội dung của Nghị quyết căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, tài liệu và số liệu các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật phí và

lệ phí, căn cứ Quyết định số 192/2025/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về Ban hành Quy chế về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố Hải Phòng, thực hiện Kế hoạch số 01/KH-STC ngày 05/01/2026 của Sở Tài chính về thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực tài chính năm 2026, ngày 06/4/2026 Sở Tài chính có văn bản số 2923/STC-ĐKKD&QLDN gửi Sở Tư pháp xin ý kiến vào Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Sau khi nhận được ý kiến tham gia của Sở Tư pháp về dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố, ngày 13/4/2026, Sở Tài chính có văn bản số 3169/STC-ĐKKD&QLDN báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 14/5/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 117/TTr-UBND đăng ký với Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về nội dung trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 20/5/2026, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 26/QĐ-TTHĐND chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 25/5/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Văn bản số 5918/VP-TC giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai Quyết định số 26/QĐ-TTHĐND, hoàn thiện hồ sơ Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để trình tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2026-2031.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính đã nghiên cứu, triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/5/2026 Sở Tài chính đã có Văn bản số 4723/STC-ĐKKD&QLDN đề nghị Cổng thông tin điện tử thành phố đăng tải dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng trên Cổng thông tin điện tử thành phố để xin ý kiến các tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (<https://haiphong.gov.vn/?pageid=36291&vbid=1022>), đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính từ ngày 27/5/2026 (<https://sotc.haiphong.gov.vn/2026/05/de-nghi-hoi-dong-nhan-dan-thanh-pho-hai-phong-ban-hanh-nghi-quyet-quy-dinh-ve-le-phi-dang-ky-dang-kinh-doanh->

tren-dia-ban-thanh-pho-hai-phong). Đến hết ngày 18/6/2026, không có tổ chức, cá nhân nào góp ý về dự thảo Nghị quyết.

Ngày 27/5/2026, Sở Tài chính đã có Văn bản số 4737/STC-ĐKKD&QLDN, 4738/STC-ĐKKD&QLDN xin ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết, thời hạn trước ngày 10/6/2026. Tổng số có 89 cơ quan, tổ chức có ý kiến, trong đó có 6 đơn vị có ý kiến đóng góp, 83 đơn vị nhất trí.

Sau khi tiếp thu các ý kiến, Sở Tài chính đã hoàn thiện dự thảo và có Văn bản số 5402/STC-ĐKKD&QLDN ngày 12/6/2026 và hồ sơ kèm theo gửi Sở Tư pháp để thẩm định dự thảo Nghị quyết.

Ngày 19/6/2026 Sở Tư pháp có Báo cáo số 223/BC-STP về thẩm định dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tài chính.

Sở Tài chính đã tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trước khi báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Nội dung tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan và tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp được thể hiện tại: Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp kèm theo Tờ trình này.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng khi thực hiện đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, đăng ký cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (bao gồm cả giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã).

1.2. Đối tượng áp dụng

Cá nhân, thành viên hộ gia đình khi đăng ký hộ kinh doanh; tổ chức, cá nhân, hộ gia đình khi đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 04 điều, cụ thể

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2: Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh

Điều 3: Hiệu lực thi hành

Điều 4: Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Về mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh

Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 0 đồng/01 lần cấp.

3.2. Về hiệu lực thi hành

a) Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2031.

b) Bãi bỏ khoản 12 Điều 1 và Phụ lục 12 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

c) Bãi bỏ số thứ tự 4 Mục II Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, TÁC ĐỘNG, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Về nhân lực

Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

2. Về kinh phí

a) Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết: Nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

b) Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục, truyền thông các nội dung của Nghị quyết và các quy định liên quan.

Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị quyết sau khi Nghị quyết được thông qua theo quy định.

3. Đánh giá tác động

Với mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh là 0 đồng/01 lần cấp, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình không phải chi trả lệ phí khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã trong giai đoạn 2026-2031. Việc đề nghị mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh trên sẽ làm giảm số thu ngân sách về lệ phí, tuy nhiên góp phần giảm chi phí cho các hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi thành lập, thay đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Khi số lượng hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phát triển, có hoạt động sản xuất, kinh doanh sẽ có nhiều đóng góp cho ngân sách nhà nước từ thuế, phí, lệ phí khác, là dư địa lớn để phát triển số lượng doanh nghiệp được chuyển đổi từ hộ kinh doanh; về đánh giá tổng thể phát triển kinh tế, xã hội sẽ theo chiều hướng tích cực, theo đúng định hướng của Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân.

4. Thời gian trình ban hành: Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Trên đây là Tờ trình về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố đối với việc thực hiện thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BTV Thành ủy;
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở: TC; TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các phòng : TC, NV&KTGS;
- Lưu: VT, Đ.D.Vượng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Trung Kiên

Số: /2026/NQ-HĐND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh
trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15;

*Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi
hành luật phí và lệ phí;*

*Căn cứ Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của
Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ
Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của
Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ
sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ
Tài chính;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày .../.../2026 của Ủy ban nhân dân
thành phố; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày tháng năm 2026 của
Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của
đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí
đăng ký đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh đối với hộ
kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng
khi thực hiện đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng
nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng
nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (bao gồm cả giấy chứng nhận đăng ký hoạt
động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên
hiệp hợp tác xã).

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng nộp lệ phí: Cá nhân, thành viên hộ gia đình khi đăng ký hộ kinh doanh; tổ chức, cá nhân, hộ gia đình khi đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

b) Đơn vị thu lệ phí: Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

c) Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh

Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 0 đồng/01 lần cấp.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2031.

2. Bãi bỏ khoản 12 Điều 1 và Phụ lục 12 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

3. Bãi bỏ số thứ tự 4 Mục II Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực, các ban, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng khóa XVII, Kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (báo cáo);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND, UBND thành phố;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố khóa XVII;
- Ủy ban MTTQ;
- Các sở, ban, ngành;
- Sở Tư pháp;
- Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình thành phố;
- Cổng thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiệu

TỜ TRÌNH

Về ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG		
ĐẾN Số: 45843.....		
Ngày: 22/06/2026.....		
Chuyển:		
Số và ký hiệu HS:		
ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM GIA
CT Đ.T.Trung	Tài chính	
PCT TT L.A.Quân	nhân dân	
PCT V.T.Phụng	phố Hải Phòng	
PCT L.T.Kiên		
PCT N.M.Hùng		X
PCT T.V.Quân		X
PCT H.M.Cường		X
Q.CVP N.H.Long		X
PCVP T.V.Thiện		1.1.
PCVP N.T.Hùng	X	
PCVP P.A.Tuấn		
PCVP P.H.Hoàng		
PCVP T.N.Hưng		
P. NV&KT,GS		
P. NC		
P. NN&MT		
P. TC		
P. TH		
P. VX		
P. XD&CT		
Ban TCDTP		
P. HC-QT		
TTPVHCCTP		
TTHN&NKTP		
Cổng TTĐTTP		

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân thành phố quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

1.1. Cơ sở chính trị

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 13/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022- 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

Thực hiện Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng.

1.2. Cơ sở pháp lý

Khoản 1 Điều 21 Luật Phí và lệ phí số 89/2025/QH15 quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh: “quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền”.

Điểm b khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định: Trong lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân

sách, đầu tư và thực hiện liên kết vùng, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định cơ chế, chính sách, biện pháp liên quan đến tài chính, ngân sách, đầu tư của địa phương; về phí, lệ phí;...*”.

Điểm e khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 quy định: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: “*Quyết định thu phí, lệ phí và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật;...*”.

Điểm b, c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15): Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định “*Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*” (điểm b); “*Chính sách, biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp*” (điểm c).

Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí quy định tổ chức thu phí, lệ phí có trách nhiệm xây dựng đề án thu phí, lệ phí gồm phương thức cung cấp dịch vụ, thu phí, lệ phí, dự kiến mức thu, căn cứ xây dựng mức thu,...

Khoản 1 Điều 22 Nghị định 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã “*Tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và cấp hoặc từ chối cấp đăng ký hộ kinh doanh theo quy định của pháp luật*”.

Khoản 1 Điều 7 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã quy định: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trực tiếp nhận hồ sơ đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; xem xét tính hợp lệ của hồ sơ và cấp hoặc từ chối cấp đăng ký tổ hợp tác, đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

Khoản 3 Điều 36 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính quy định “*Các nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện được quy định tại Điều 7 Nghị định số 92/2024/NĐ-CP do Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã thực hiện*”.

Điều 4 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính quy định: “*Tổ chức, cá nhân thực hiện các thủ tục hành chính phải nộp phí, lệ phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí thì nộp phí, lệ phí khi có đề nghị giải quyết thủ tục hành chính cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ, trừ các trường hợp được miễn phí, lệ phí khi thực hiện sắp*

xếp, tổ chức lại bộ máy nhà nước theo quy định của pháp luật. Người nộp phí, lệ phí được lựa chọn thực hiện nộp phí, lệ phí bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến qua các cổng dịch vụ công của cơ quan quản lý nhà nước”.

Khoản 7 Điều 3 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định Danh mục các khoản lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh bao gồm *Lệ phí đăng ký kinh doanh*.

Điểm g khoản 2 Điều 5 Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định “*Lệ phí đăng ký kinh doanh là khoản thu khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (bao gồm cả giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã)*”.

2. Cơ sở thực tiễn

Sau khi thành phố Hải Phòng hoàn thành việc sáp nhập với tỉnh Hải Dương từ ngày 01/7/2025, mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố đang áp dụng theo phạm vi địa giới hành chính của 02 địa phương cũ trước khi sáp nhập căn cứ vào Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

- Về nội dung thu lệ phí đăng ký kinh doanh khi thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích: Phía Tây thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương, phía Đông thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng. Theo đó, mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh tại 02 Nghị quyết này là khác nhau.

- Về nội dung thu lệ phí đăng ký kinh doanh khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến: Phía Tây thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 10/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 với mức thu là 0 đồng/01 lần cấp, phía Đông thành phố thực hiện theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 17/6/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến hết ngày 31/12/2026 với mức thu là 0 đồng/01 lần cấp.

Như vậy, với cùng một đối tượng nộp lệ phí đăng ký kinh doanh đang tồn tại các mức thu lệ phí khác nhau đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng sau sáp nhập. Mức lệ phí đăng ký kinh doanh khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến mặc

dù đồng nhất là 0 đồng/01 lần cấp nhưng lại đang khác nhau về thời gian áp dụng giữa các địa bàn cấp xã.

Đề đạt mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân theo định hướng của Bộ Chính trị, nghị quyết của Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số quốc gia, giảm chi phí cho người dân, khuyến khích thành lập và phát triển các hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến trong giai đoạn 2026-2031, thống nhất mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng sau sáp nhập, thống nhất thời hạn thi hành đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến về đăng ký kinh doanh thì việc ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng, là có cơ sở pháp lý và cần thiết, phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Cụ thể hoá Kế hoạch hành động số 07-KH/TU ngày 25/7/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân; Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc thực hiện Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 17/5/2025 ban hành Kế hoạch của Chính phủ triển khai Nghị quyết số 198/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân tại thành phố Hải Phòng.

Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số quốc gia, giảm chi phí cho người dân, khuyến khích phát triển các hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và đăng ký thủ tục hành chính qua hình thức trực tuyến trong giai đoạn 2026-2031.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố đảm bảo đúng quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch và phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

Nội dung của Nghị quyết căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, tài liệu và số liệu các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật phí và lệ phí, căn cứ Quyết định số 192/2025/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về Ban hành Quy chế về xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của thành phố Hải Phòng, thực hiện Kế hoạch số 01/KH-STC ngày 05/01/2026 của Sở Tài chính về thực hiện công tác rà soát văn bản quy

phạm pháp luật lĩnh vực tài chính năm 2026, ngày 06/4/2026 Sở Tài chính có văn bản số 2923/STC-ĐKKD&QLDN gửi Sở Tư pháp xin ý kiến vào Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Sau khi nhận được ý kiến tham gia của Sở Tư pháp về dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố, ngày 13/4/2026, Sở Tài chính có Văn bản số 3169/STC-ĐKKD&QLDN báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố Tờ trình đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 14/5/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Tờ trình số 117/TTr-UBND đăng ký với Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố về nội dung trình kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 20/5/2026, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 26/QĐ-TTHĐND chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Ngày 25/5/2026, Ủy ban nhân dân thành phố có Văn bản số 5918/VP-TC giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai Quyết định số 26/QĐ-TTHĐND, hoàn thiện hồ sơ Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để trình tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố nhiệm kỳ 2026-2031.

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính đã nghiên cứu, triển khai xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định của pháp luật.

Ngày 27/5/2026 Sở Tài chính đã có Văn bản số 4723/STC-ĐKKD&QLDN đề nghị Cổng thông tin điện tử thành phố đăng tải dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng trên Cổng thông tin điện tử thành phố để xin ý kiến các tổ chức, cá nhân theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (<https://haiphong.gov.vn/?pageid=36291&vbid=1022>), đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Sở Tài chính từ ngày 27/5/2026 (<https://sotc.haiphong.gov.vn/2026/05/de-nghi-hoi-dong-nhan-dan-thanh-pho-hai-phong-ban-hanh-nghi-quyet-quy-dinh-ve-le-phi-dang-ky-dang-kinh-doanh-tren-dia-ban-thanh-pho-hai-phong>). Đến hết ngày 18/6/2026, không có tổ chức, cá nhân nào góp ý về dự thảo Nghị quyết.

Ngày 27/5/2026 Sở Tài chính đã có Văn bản số 4737/STC-ĐKKD&QLDN, 4738/STC-ĐKKD&QLDN xin ý kiến các Sở, ngành, địa phương có liên quan và đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố thực hiện phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết, thời hạn trước ngày

10/6/2026. Tổng số có 89 cơ quan, tổ chức có ý kiến, trong đó có 6 đơn vị có ý kiến đóng góp, 83 đơn vị nhất trí.

Sau khi tiếp thu các ý kiến, Sở Tài chính đã hoàn thiện dự thảo và có Văn bản số 5402/STC-ĐKKD&QLDN ngày 12/6/2026 và hồ sơ kèm theo gửi Sở Tư pháp để thẩm định dự thảo Nghị quyết.

Ngày 19/6/2026 Sở Tư pháp có Báo cáo số 223/BC-STP về thẩm định dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tài chính.

Sở Tài chính đã tiếp thu toàn bộ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp để chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trước khi báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Nội dung tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan và tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp được thể hiện tại: Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; Báo cáo tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp kèm theo Tờ trình này.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã trên địa bàn thành phố Hải Phòng khi thực hiện đăng ký thành lập, đăng ký thay đổi nội dung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (bao gồm cả giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã).

1.2. Đối tượng áp dụng

Cá nhân, thành viên hộ gia đình khi đăng ký hộ kinh doanh; tổ chức, cá nhân, hộ gia đình khi đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 04 điều, cụ thể:

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2: Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh

Điều 3: Hiệu lực thi hành

Điều 4: Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản

3.1. Về mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh

Mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: 0 đồng/01 lần cấp.

3.2. Về hiệu lực thi hành

a) Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2031.

b) Bãi bỏ khoản 12 Điều 1 và Phụ lục 12 ban hành kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

c) Bãi bỏ số thứ tự 4 Mục II Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, TÁC ĐỘNG, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Về nhân lực

Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Nghị quyết, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

2. Về kinh phí

a. Dự kiến nguồn lực để thi hành Nghị quyết: nguồn ngân sách nhà nước theo quy định.

b. Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm các nội dung được xác định như sau:

Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, giáo dục, truyền thông các nội dung của Nghị quyết và các quy định liên quan.

Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Nghị quyết sau khi Nghị quyết được thông qua theo quy định.

3. Đánh giá tác động

Với mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh là 0 đồng/01 lần cấp, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình không phải chi trả lệ phí khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã trong giai đoạn 2026-2031. Việc đề nghị mức thu lệ phí đăng ký kinh doanh trên sẽ làm giảm số thu ngân sách về lệ phí, tuy nhiên góp phần giảm chi phí cho các hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi thành lập, thay đổi, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Khi số lượng hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã phát triển, có hoạt động sản xuất, kinh doanh sẽ có nhiều đóng góp cho ngân sách nhà

nước từ thuế, phí, lệ phí khác, là dư địa lớn để phát triển số lượng doanh nghiệp được chuyển đổi từ hộ kinh doanh, về đánh giá tổng thể phát triển kinh tế, xã hội sẽ theo chiều hướng tích cực, theo đúng định hướng của Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân.

4. Thời gian trình ban hành: Ủy ban nhân dân thành phố dự kiến trình Hội đồng nhân dân thành phố tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Tổng hợp các nội dung trên, Sở Tài chính kính đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố như sau:

1. Báo cáo Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố xin ý kiến Ban Thường vụ Thành ủy về việc ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng theo quy định tại mục 8.3 khoản 8 Điều 2 Quy chế làm việc số 09-QC/TU ngày 13/5/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

2. Sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định việc ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

(Tài liệu gửi kèm theo gồm có:

- Hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

- Dự thảo Tờ trình của Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy).

Sở Tài chính kính báo cáo, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND TP;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, ĐKKD&QLDN (N.T.N.La)

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Tú

Số:223 /BC-STP

Hải Phòng, ngày 19 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG		
ĐẾN	Số: 45301	
	Ngày: 19/06/2026	
Chuyển:		
Số và ký hiệu HS:		
ĐƠN VỊ	CHỦ SỞ	THAM GIA
CT Đ.T.Trung		
PCT TT L.A.Quân		X
PCT V.T.Phụng		X
PCT L.T.Kiên		X
PCT N.M.Hùng		X
PCT T.V.Quân		X
PCT H.M.Cường		X
Q.CVP N.H.Long		X
PCVP T.V.Thiện		
PCVP N.T.Hùng	X	
PCVP P.A.Tuấn		
PCVP P.H.Hoàng		
PCVP T.N.Hưng		
P. NV&KT,GS		
P. NC		
P. NN&MT		
P. TC		
P. TH		
P. VX		
P. XD&CT		
Ban TCDTP		
P. HC-QT		
TTPVHCCTP		
TTHN&NKTP		
Cổng TT&TTP		

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 5402/STC-ĐKKD&QLDN ngày 12/6/2026 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào các văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát làm cơ sở pháp lý để thẩm định, gồm:

- Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15;
- Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;
- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

- Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Sở Tư pháp báo cáo thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết trên như sau:

1. Về sự cần thiết ban hành văn bản

Theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 thì: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có thẩm quyền “*quyết định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền*”; theo số thứ tự 2 Mục III Phần B Phụ lục số 01 kèm theo Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13, lệ phí đăng ký kinh doanh thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Căn cứ quy định nêu trên, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương (cũ) đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật:

- Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định một số loại phí, lệ phí trên địa bàn thành phố Hải Phòng; trong đó: Phụ lục số 12 về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 26/6/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; trong đó: số thứ tự thứ 4 Mục II Phụ lục kèm theo quy định lệ phí đăng ký kinh doanh.

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 (được sửa đổi, bổ sung ngày 25/6/2025) thì: “*Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới*”.

Theo các quy định nêu trên, việc Sở Tài chính soạn thảo và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng là có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố.

2. Về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của văn bản đã được xác định rõ tại dự thảo.

3. Về sự phù hợp của nội dung dự thảo với chủ trương, đường lối của Đảng

Nội dung dự thảo phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng.

4. Về tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất của dự thảo

Nội dung của dự thảo là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

5. Về nguồn tài chính

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết: đã nêu cụ thể tại dự thảo Tờ trình ban hành Nghị quyết của Ủy ban nhân dân thành phố do Sở Tài chính - cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo.

6. Về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo

a) Về căn cứ pháp lý:

- Đề nghị xem xét bỏ các căn cứ là Nghị quyết số 68-NQ/TW, Nghị quyết số 139-NQ/TW cho phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP; theo đó: “*Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực*”.

- Đề nghị sửa đoạn “...của Bộ Tài chính” thành “...của Bộ trưởng Bộ Tài chính” cho chính xác.

b) Khoản 1 Điều 1 dự thảo: Sửa cụm từ “*đăng ký cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh*” thành “*cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh*” cho chính xác.

7. Về trình tự, thủ tục

a) Việc đăng ký xây dựng Nghị quyết đã được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố chấp thuận tại Quyết định số 26/QĐ-TTHĐND ngày 20/5/2026.

b) Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tài chính thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP); tổ chức lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị liên quan và có bản tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia.

c) Tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP) quy định: “*Cơ quan lập đề xuất chính sách, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ ý kiến góp ý; đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng, trang thông tin điện tử của cơ quan mình chậm nhất là 25 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến; thời gian đăng tải ít nhất là 30 ngày*”. Do đó, để thực hiện đầy đủ quy định của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và công khai, minh bạch các nội dung tổ chức lấy ý kiến tham gia, đề nghị Sở Tài chính thực hiện đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý trên cổng thông tin điện tử của cơ quan mình đảm bảo thời hạn theo quy định.



Hồ sơ dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng do Sở Tài chính chủ trì soạn thảo đủ điều kiện báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố sau khi tiếp thu đầy đủ ý kiến thẩm định tại Báo cáo này.

Sở Tư pháp gửi Sở Tài chính - cơ quan chủ trì soạn thảo đề báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- UBND TP (để b/c);
- Lưu: VT, P.XDVB, PLTT (A1B2).

GIÁM ĐỐC



Ngô Quang Giáp

Số:26 /QĐ-TTHĐND

Hải Phòng, ngày 20 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

VĂN PHÒNG UBND TP HẢI PHÒNG

Chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng

ĐẾN Số: .36789.....
Ngày: .22/05/2026.....
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ĐƠN VỊ	CHỦ TRÌ	THAM GIA
CT Đ.T.Trung		Căn
PCT TT L.A.Quân		Căn
PCT V.T.Phụng		Căn
PCT L.T.Kiên	X	Căn
PCT N.M.Hùng		X
PCT T.V.Quân		được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
PCT H.M.Cường		Căn
Q.CVP N.H.Long		X
PCVP T.V.Thiện		phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật
PCVP N.T.Hùng		Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01
PCVP P.A.Tuấn		tháng 7 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-
PCVP P.H.Hoàng		CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện
PCVP T.N.Hưng		pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
P. NV&KT,GS		và Nghị định số 79/2025/ND-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm
P. NC		tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;
P. NN&MT		Xét Tờ trình số 117/TTr-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân
P. TC		dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành
P. TH		phố quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo
P. VX		cáo tham tra số 32/BC-BPC ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội
P. XD&CT		đồng nhân dân thành phố.
Ban TCDTP		
P. HC-QT		
TTPVHCCTP		
TTHN&NKTP		
Cổng TTĐTTP		

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15
được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/ND-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;
Xét Tờ trình số 117/TTr-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Báo cáo tham tra số 32/BC-BPC ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Cơ quan trình dự thảo nghị quyết: Ủy ban nhân dân thành phố.
- Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết: Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố, nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo và các cơ quan có liên quan hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đảm bảo nội dung, tiến độ và trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật.



2. Các Ban Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân thành phố, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND TP;
- UBND TP;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các Ban HĐND TP;
- Các VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND TP;
- Các Sở, ngành: Tư pháp, Tài chính;
- Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT, ĐD.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Khắc Toàn